

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2024.

Thực hiện Kế hoạch số 18/KH-HĐND ngày 19/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc tổ chức kỳ họp thứ 20 (giữa năm 2024) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2024, như sau:

## I. KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

### 1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Tỉnh An Giang vẫn tiếp tục triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, phát triển kinh tế xã hội, do đó nội dung khiếu nại chủ yếu vẫn là chính sách thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc các dự án<sup>[1]</sup>, một số đơn liên quan đến chính sách xã hội, đơn tố cáo về lĩnh vực giáo dục... Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số hộ khiếu nại kéo dài, gay gắt mặc dù đã được Tỉnh và các cơ quan Trung ương rà soát, giải quyết thấu tình, đạt lý, đã vận động, thuyết phục, tổ chức thực hiện thêm các giải pháp hỗ trợ về tiền, về chỗ ở, đất nông nghiệp để sản xuất... nhưng người khiếu nại vẫn không đồng thuận, tiếp tục đi khiếu nại, tập trung tại cơ quan Trung ương ở Hà Nội dịp tết Nguyên đán Giáp Thìn (03 công dân).

<sup>1</sup> (1) Dự án Nâng cấp mở rộng Đường Tỉnh 943 (đoạn từ ngã ba đường số 1 đến cầu Phú Hòa); (2) Dự án Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Long Xuyên - Hợp phần 2; (3) Dự án ĐTXD công trình Cơ sở làm việc Công an tỉnh An Giang; (4) Dự án Nâng cấp đường Lê Trọng Tấn (đoạn từ cầu Tầm Bót đến đường Phạm Cự Lượng), thành phố Long Xuyên; (5) Dự án ĐTXD Cơ sở hạ tầng Khu Tây sông Hậu, thành phố Long Xuyên; (6) Dự án ĐTXD Tuyến nối Quốc lộ 91 và Tuyến tránh thành phố Long Xuyên; (7) Dự án ĐTXD Đường Lê Trọng Tấn (đoạn cầu Tầm Bót - đường Phạm Cự Lượng) tại phường Mỹ Phước và phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên; (8) Dự án Tạo quỹ đất và Đầu tư hạ tầng Khu công nghệ thông tin tập trung tỉnh An Giang, tại phường Mỹ Hoà, thành phố Long Xuyên; Dự án Tạo quỹ đất xây dựng Trung tâm đào tạo huấn luyện và thi đấu thể thao tỉnh An Giang; (9) Dự án ĐTXD công trình Đường đê kênh Hòa Bình, thành phố Châu Đốc; (10) Dự án nâng cấp tuyến đường liên tỉnh nối từ huyện Châu Phú, tỉnh An Giang qua khu vực tứ giác Long Xuyên với huyện Hòn đất, tỉnh Kiên Giang, đường tỉnh 945, phân đoạn xã Tân Lập, huyện Tịnh Biên; (11) Dự án ĐTXD tuyến đường kết nối vùng đoạn từ thị xã Tân Châu đến thành phố Châu Đốc, kết nối với tỉnh Kiên Giang và tỉnh Đồng Tháp; (12) Dự án ĐTXD công trình công trình Khu liên hợp xử lý chất thải rắn An Giang (huyện Châu Thành).

## 2. Công tác tiếp công dân

Tổng số lượt tiếp 2.615 lượt/2.568 người (tiếp thường xuyên 1.740 lượt/1.742 người; tiếp định kỳ và đột xuất của lãnh đạo 875 lượt/826 người), trong đó:

Tổng số lượt tiếp 2.615 lượt/2.568 người, số vụ việc 2.543 vụ. Cụ thể:

- *Tiếp dân thường xuyên*: 1.740 lượt/1.742 người

+ Cấp tỉnh: 162 lượt/163 người;

+ Cấp huyện: 652 lượt/658 người;

+ Cấp xã: 926 lượt/921 người.

- *Tiếp dân định kỳ/đột xuất của lãnh đạo*: 875 lượt/826 người

+ Cấp tỉnh: 10 lượt/10 người (Chủ tịch UBND tỉnh tiếp 6 lượt/6 người, Trưởng ban ngành tiếp 4 lượt/4 người).

+ Cấp huyện: lãnh đạo tiếp 223 lượt/219 người (Chủ tịch huyện tiếp định kỳ và đột xuất 77 lượt/71 người, Lãnh đạo phòng, ban tiếp 146 lượt/148 người).

+ Cấp xã: 642 lượt/597 người.

## 3. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

- Toàn tỉnh tiếp nhận 931 đơn (kỳ trước chuyển sang 66 đơn, tiếp nhận trong kỳ 865 đơn). Số đơn đủ điều kiện xử lý: 668 đơn; số đơn không đủ điều kiện xử lý 263 đơn.

- Kết quả xử lý đơn: Số đơn thuộc thẩm quyền là 202 (khiếu nại 140; tố cáo 5; kiến nghị, phản ánh 57); số đơn không thuộc thẩm quyền là 466.

## 4. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

Tổng số đơn đã giải quyết 118/202 đơn, đạt tỷ lệ giải quyết 58,41%. Tồn chuyển kỳ sau 84 đơn (khiếu nại 74, tố cáo 1, PAKN 9), cụ thể:

a) *Kết quả giải quyết khiếu nại*: Đã giải quyết 66/140 đơn.

- Đã giải quyết cho cá nhân 252 m<sup>2</sup> đất (04 hộ được xét cấp nền tái định cư).

- Phân tích kết quả giải quyết: khiếu nại lần đầu 62 đơn, lần hai 06 đơn; việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại 66 đơn.

+ Số vụ việc giải quyết bằng quyết định hành chính 66 vụ (trong đó: số vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục 05).

+ Số vụ khiếu nại (lần đầu): khiếu nại đúng một phần 40 vụ, khiếu nại sai 19 vụ, khiếu nại đúng 01; Số vụ khiếu nại (lần hai): công nhận quyết định giải quyết lần đầu 06 vụ.

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Số quyết định phải thực hiện là 66; số quyết định đã thực hiện xong là 66.

*b) Kết quả giải quyết tố cáo: Đã giải quyết 04/05 đơn.*

- Phân tích kết quả giải quyết đối với vụ việc tố cáo lần đầu: Tố cáo đúng 01; tố cáo sai 01; tố cáo có đúng, có sai 01; rút toàn bộ nội dung tố cáo 01.

- Chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo đúng quy định 03 đơn.

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Số kết luận phải thực hiện 03 kết luận, số kết luận đã thực hiện xong: 03 kết luận.

*c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh: Đã giải quyết 48/57 đơn phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền, tồn chuyển kỳ sau 09 đơn.*

## **5. Kết quả thực hiện Kế hoạch 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 và Kế hoạch 1910/KH-TTCP ngày 29/10/2021 của Thanh tra Chính phủ**

Thực hiện Kế hoạch số 59/KH-TTCP ngày 13/3/2024, Văn bản số 58/TTCP-BTCDTW ngày 13/3/2024 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, đôn đốc các vụ việc khiếu nại nằm trong danh sách của Tổ Công tác theo Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ và các vụ việc được lãnh đạo Thanh tra Chính phủ tiếp công dân định kỳ, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang đã ký Báo cáo số 318/BC-UBND ngày 26/4/2024 về kết quả kiểm tra rà soát các vụ việc khiếu nại phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ (thực hiện Kế hoạch số 480/KH-UBND ngày 07/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh);

Ủy ban nhân dân tỉnh đã thực hiện kiểm tra, rà soát xong 36 vụ việc theo biên bản thống nhất phương án giải quyết ngày 08/01/2021 và ngày 12/8/2022 giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Cục III - Thanh tra Chính phủ. Đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 20 thông báo chấm dứt, 11 thông báo kết thúc giải quyết khiếu nại, trong đó có 11 công dân thống nhất chủ trương giải quyết của tỉnh và cam kết chấm dứt khiếu nại, với tổng số tiền hỗ trợ là 8,996 tỷ đồng, 9,9ha đất nông nghiệp và 16 nền nhà [2].

## **II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

### **1. Ưu điểm**

- Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh có nhiều

---

<sup>2</sup> Ông Trần Văn Tim hỗ trợ 300 triệu đồng và cấp 4,5ha đất nông nghiệp; ông Lâm Văn Hai 1 tỷ đồng và bán 02 nền nhà; ông Bùi Văn Tấn hỗ trợ 1,364 tỷ đồng và bán 02 nền; bà Lê Thị Nê hỗ trợ 656 triệu đồng, bà Nguyễn Thị Ngọc hỗ trợ 1,1 tỷ đồng và 07 nền nhà; ông Huỳnh Văn Năng hỗ trợ 300 triệu đồng và 3ha đất nông nghiệp; ông Châu Tiết Nê hỗ trợ 150 triệu đồng và 0,9ha đất nông nghiệp; ông Trần Quang Trung hỗ trợ 105 triệu đồng và 1,5ha đất nông nghiệp; bà Quách Kim Xuân hỗ trợ 521,9 triệu đồng; bà Nguyễn Thị Niêm giải quyết bán 05 nền nhà; bà Nguyễn Ngọc Ánh hỗ trợ 3,5 tỷ đồng.

chuyên biên tích cực; quá trình giải quyết có sự chỉ đạo tập trung thống nhất của cấp ủy đảng, chính quyền rà soát, vận dụng các chính sách an sinh xã hội, các chính sách có lợi nhất để công dân đồng tình chấm dứt khiếu nại (vụ việc mới và kể cả vụ việc khiếu nại phức tạp, kéo dài). Nhìn chung, số lượng đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền mới phát sinh được UBND các cấp quan tâm giải quyết kịp thời. Các quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật được tổ chức thi hành ngay, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho công dân.

- Việc kiểm tra, rà soát các vụ việc khiếu nại đông người, phức tạp, kéo dài được Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện khẩn trương, nghiêm túc, tỉnh đã chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Trung ương, kể cả việc rà soát thực hiện các chính sách xã hội, xây dựng nhà đại đoàn kết, hỗ trợ vốn mua bán... nhằm giúp người dân ổn định cuộc sống và ổn định tình hình khiếu nại tại địa phương.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

- Lượng đơn không thuộc thẩm quyền phải xử lý rất cao chiếm trên 50% tổng số đơn nhận.

- Đối với các vụ việc khiếu nại phức tạp, kéo dài đã được các Đoàn, Tổ công tác của Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp và giải thích pháp luật nhiều lần, người dân mặc dù hiểu rõ các quy định của pháp luật, nhưng vẫn không chấp hành quyết định đã giải quyết đúng pháp luật.

## **3. Nguyên nhân**

- Khách quan:

+ Chính sách bồi thường ngày càng đảm bảo hơn về quyền lợi của người sử dụng đất nên dẫn đến sự so bì của các hộ dân có đất bị thu hồi để thực hiện dự án giải tỏa trước đây.

+ Một số hộ khiếu nại gay gắt, kéo dài bị ảnh hưởng của phần tử xấu kích động, lôi kéo, xúi giục do một bộ phận người dân chưa nhận thức đúng về khiếu nại, tố cáo, dẫn đến khiếu nại, tố cáo không đúng quy định của pháp luật, lợi dụng dân chủ, nhân quyền với tâm lý càng khiếu nại càng có lợi nên không đồng ý kết thúc khiếu nại.

- Chủ quan:

+ Chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được xây dựng vẫn chưa theo kịp thực tiễn, nhất là giá bồi thường đất ở; chính sách hỗ trợ vẫn còn thấp, một số trường hợp số tiền bồi thường, hỗ trợ chưa đủ để người dân tạo lập chỗ ở mới tốt hơn.

+ Việc thực thi pháp luật về khiếu nại chưa triệt để dẫn đến việc giải quyết khiếu nại không có điểm dừng. Trong lúc, quy định pháp luật về an ninh trật tự chưa được tổ chức thực hiện nghiêm. Từ đó, một số trường hợp mặc dù

đã được giải quyết có lý, có tình nhưng vẫn không chấp nhận, cố ý khiếu nại kéo dài.

+ Các vụ việc khiếu nại kéo dài hiện nay đều đã được Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương rà soát, giải quyết nhiều lần, có nhiều vụ việc khiếu nại đã được thực hiện theo ý kiến kết luận chỉ đạo Thủ tướng Chính phủ nhưng các hộ vẫn tiếp tục khiếu nại.

+ Việc áp dụng các chính sách hỗ trợ và an sinh xã hội gặp khó khăn, lúng túng vì còn tùy thuộc vào điều kiện của địa phương; có trường hợp do công dân không hợp tác để cùng với chính quyền tìm biện pháp giải quyết.

### **III. DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

Tỉnh An Giang tiếp tục triển khai thực hiện công tác giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm về xây dựng các công trình giao thông công cộng, chỉnh trang đô thị, xây dựng các cụm tuyến dân cư và khu tái định cư... Số lượng đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền mới vẫn sẽ phát sinh, do đó Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan chuyên môn cần quan tâm giải quyết kịp thời.

Vẫn còn tình trạng công dân khiếu nại tại các cơ quan Trung ương mặc dù hầu hết các vụ việc khiếu nại này đều đã có kết luận giải quyết của các cơ quan Trung ương và văn bản chấm dứt việc giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP TRONG KỲ TIẾP THEO**

- Tiếp tục quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 10/3/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, Công văn số 392-CV/TU ngày 25/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 19/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức thực hiện Công văn số 392-CV/TU ngày 25/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 135/UBND-TD ngày 15/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo Nghị quyết 623/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Nâng cao trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, nhất là trách nhiệm tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu theo quy định của pháp luật tiếp công dân, không ủy quyền cho cấp phó trực tiếp công dân định kỳ.

- Thủ trưởng các Sở, ban ngành tỉnh và Chủ tịch UBND huyện, thị, thành phố chỉ đạo, trực tiếp kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan trực thuộc giải quyết kịp thời, đúng quy định các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của cơ quan mình, cụ thể:

+ Tích cực kiểm tra, chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu đề xuất xử lý, báo cáo hoặc phối hợp kịp thời trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, hạn chế phát sinh điểm nóng, đông người, bức xúc, gay gắt làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự.

+ Tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý đơn kịp thời, đúng pháp luật, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

+ Quan tâm thực hiện đúng chính sách, chế độ theo quy định đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

+ Tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện các quy định về pháp luật tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo.

+ Đối với các vụ việc khi đã có kết luận, quyết định giải quyết phải tổ chức chỉ đạo thực hiện ngay để đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả của việc giải quyết (nhất là những vụ việc khiếu nại kéo dài), hạn chế việc chậm xử lý làm tăng thêm sự bức xúc, gay gắt từ phía người dân.

+ Giải quyết hiệu quả các khiếu nại phức tạp, kéo dài với tinh thần “*xong việc chứ không chỉ phải giải quyết cho hết thẩm quyền*”, nhưng phải bảo đảm đúng quy định pháp luật không làm “*dắt dây, giữ rối*”. Thường xuyên rà soát các vụ việc chưa giải quyết hoặc đã giải quyết nhưng chưa phù hợp với quy định; tăng cường trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra và mối quan hệ phối hợp trong giải quyết khiếu nại của các cấp, các ngành.

+ Quan tâm nắm chắc tình hình người dân bị ảnh hưởng giải tỏa, thu hồi đất để thực hiện các dự án đang gặp khó khăn trong cuộc sống để kịp thời hỗ trợ, thực hiện chính sách an sinh xã hội phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện kết luận đã thống nhất với Thanh tra Chính phủ và ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về kiểm tra, rà soát các vụ khiếu nại kéo dài theo Kế hoạch số 480/KH-UBND ngày 07/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh (thực hiện Kế hoạch số 363/KH-TTCTP của Thanh tra Chính phủ).

+ Tổ chức đối thoại, tiếp công dân để vận động, giải thích, công bố kết quả kiểm tra, rà soát, ban hành quyết định, thông báo kết thúc (nếu các hộ đồng thuận) hoặc thông báo chấm dứt giải quyết.

+ Quan tâm giải quyết hỗ trợ chính sách xã hội nhưng phải bảo đảm nguyên tắc: “*nếu người khiếu nại đồng thuận thì mới thực hiện, không được xem việc hỗ trợ là nguyên cơ phát sinh khiếu nại*”. Kiên quyết trả lời dứt khoát, chấm dứt không xem xét giải quyết đối với các trường hợp đã nhận các chính sách giải quyết hỗ trợ của Nhà nước và cam kết chấm dứt khiếu nại, nay quay trở lại yêu cầu giải quyết thêm.

+ Đối với một số vụ khiếu nại mặc dù đã được Thanh tra Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất phương án giải quyết, nhưng quá trình giải quyết, nếu công dân khiếu nại có yêu cầu đối thoại, xét thấy cần thiết, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức đối thoại.

- Tăng cường phối hợp trong công tác tiếp công dân, đối thoại của các cơ quan Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội - Hội đồng nhân dân tỉnh được thực hiện tốt, thuận lợi và đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời, phục vụ việc tiếp trả lời và hướng dẫn công dân được thống nhất giữa các cơ quan và đạt hiệu quả về tiếp công dân, xử lý đơn giải quyết khiếu nại, kiến nghị, phản ánh.

- Công an tỉnh và công an huyện, thị xã, thành phố chủ động thực hiện các biện pháp nghiệp vụ, phối hợp với các đơn vị có liên quan bảo đảm an ninh trật tự tại trụ sở các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện trong trường hợp phát sinh vụ việc khiếu nại, tố cáo tập trung đông người. Trường hợp lợi dụng khiếu nại, tố cáo để gây rối an ninh trật tự, vi phạm pháp luật thì ngành công an chủ động, phối hợp nắm tình hình và xử lý nghiêm để bảo đảm kỷ cương pháp luật.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn tỉnh An Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực HĐND tỉnh (30b);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh An Giang;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Tài Nguyên và Môi trường;
- Ban Tiếp công dân của tỉnh;
- Phòng Nội chính;
- Lưu VP.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Phước**